

**ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI
QUYẾT**

BỘ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN

ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KH

TÊN HỌC PHẦN: **VẬT LÝ ĐẠI CƯƠNG 2**

M? H OC PHÀN : **PHY - 102**

HỌC KỲ	2
TÍN CHỈ	3
LẦN THI	1

Ngày thi: 03/01/2012

STT	MSV	Họ và tên		Lớp	ĐIỂM QUÁ TRÌNH HỌC TẬP (%)								ĐIỂM TỔNG KẾT		Ghi chú	
					A	P	Q	H	L	M	I	G	F	SỐ		CHỮ
					15		15			15			55	100		
1	168212733	BÙI VĂN	ÁNH	T16XDDB	0		0			0			HP	0.0	Khăng	
2	168212734	NGUYỄN VĂN	CÀN	T16XDDB	0		0			0			HP	0.0	Khăng	
3	168212735	NGUYỄN VĂN	CUÔNG	T16XDDB	7.5		6			6			4	5.1	Nằm pháp Mất	
4	168212736	ĐẶNG HỒNG	ĐỨC	T16XDDB	7		5			6			4	4.9	Bất pháp Chèn	
5	168212737	NGUYỄN VĂN	ĐỨC	T16XDDB	7.5		5			7			4.5	5.4	Nằm pháp Bất	
6	168212738	PHAN VĂN	DỮNG	T16XDDB	10		6			6			4	5.5	Nằm pháp Nằm	
7	168212739	NGUYỄN TRỌNG	GIANG	T16XDDB	0		0			0			V	0.0	Khăng	
8	168212740	HUỖNH CÔNG	HẢI	T16XDDB	6		4			6			4	4.6	Bất pháp Sầu	
9	168212741	NGUYỄN TẤN	HẢI	T16XDDB	6		6			7			5	5.6	Nằm pháp Sầu	
10	168212742	NGUYỄN VĂN	HOÀNG	T16XDDB	6		6			5			5	5.3	Nằm pháp Ba	
11	168212743	TRƯỞNG KIM	HOÀNG	T16XDDB	1.5		1			3			5.5	3.9	Ba pháp Chèn	
12	168212744	LÊ VĂN	HUẤN	T16XDDB	7.5		6			6			6.5	6.5	Sầu pháp Nằm	
13	168212746	TRẦN KIM	HUY	T16XDDB	10		5			6			5	5.9	Nằm pháp Chèn	
14	168212747	LÊ KHẮC	KHUÊ	T16XDDB	3		3.5			6			4	4.1	Bất pháp Mất	
15	168212748	NGUYỄN TRUNG	KIÊN	T16XDDB	10		5			7			5	6.1	Sầu pháp Mất	
16	168212749	LÊ CÔNG	KUÔNG	T16XDDB	0		0			0			HP	0.0	Khăng	
17	168212750	NGUYỄN MINH	LONG	T16XDDB	6		6			7			5	5.6	Nằm pháp Sầu	
18	168212751	NGUYỄN	LỰC	T16XDDB	7.5		5			6			5	5.5	Nằm pháp Nằm	
19	168212752	HUỖNH	LƯÔNG	T16XDDB	0		0			0			HP	0.0	Khăng	
20	168212753	PHÙNG VĂN	MINH	T16XDDB	6		4			7			6.5	6.1	Sầu pháp Mất	
21	168212754	TRƯỞNG CÔNG	MỘT	T16XDDB	10		7			8			6	7.1	Bất pháp Mất	
22	168212755	PHAN MINH	PHÚ	T16XDDB	10		5			6			6	6.5	Sầu pháp Nằm	
23	168212756	HUỖNH	PHÚC	T16XDDB	6		6			5			6.5	6.1	Sầu pháp Mất	
24	168212757	PHẠM VĂN	QUẢ	T16XDDB	6		6			7			5	5.6	Nằm pháp Sầu	
25	168212758	NGUYỄN QUANG	TÁ	T16XDDB	4.5		5			5			5.5	5.2	Nằm pháp Hai	
26	168212759	ĐOÀN NGỌC	TÂM	T16XDDB	7.5		6.5			8			6	6.6	Sầu pháp Sầu	
27	168212760	NGUYỄN MINH	TÂM	T16XDDB	4.5		6			5			5.5	5.4	Nằm pháp Bất	
28	168212761	ĐẶNG THANH	TÂY	T16XDDB	7.5		6			6			4.5	5.4	Nằm pháp Bất	
29	168212762	HUỖNH QUỐC	THÁI	T16XDDB	5		5			5			6	5.6	Nằm pháp Sầu	
30	168212763	DƯƠNG VĂN	THẮNG	T16XDDB	3		2			3			4	3.4	Ba pháp Bất	
31	168212764	NGUYỄN BÁ	THANH	T16XDDB	6		6			5			7	6.4	Sầu pháp Bất	
32	168212765	NGUYỄN HỮU	THÀNH	T16XDDB	7.5		6			7			6	6.4	Sầu pháp Bất	
33	168212766	NGUYỄN Đ?NH	THÔNG	T16XDDB	0		0			0			HP	0.0	Khăng	
34	168212767	NGUYỄN Đ?NH	TOÀN	T16XDDB	10		8			7			7	7.6	Bất pháp Sầu	
35	168212768	LÊ MẠNH	TUẤN	T16XDDB	7.5		6			7			6	6.4	Sầu pháp Bất	
36	168212030	NGUYỄN HUY	PHUÔNG	T16XDDB	0		0			0			V	0.0	Khăng	
1	4448	HOÀNG TRUNG	HIỂU	K13XDD	9		6.5			7.5			4.5	5.9	Nằm pháp Chèn	
2	4602	PHẠM THANH	TUẤN	K13XDD	8.5		7			7			4	5.6	Nằm pháp Sầu	
3	4639	V? H ỒNG	MINH	K13XDD	9		7			7			4.5	5.9	Nằm pháp Chèn	

